

Số: 06/BC-UBND

Sơn Tây, ngày 13 tháng 02 năm 2023

## BÁO CÁO

**Nội dung về công tác tiếp công dân,  
giải quyết khiếu nại, tố cáo tháng 02 năm 2023**  
*Thời gian báo cáo từ ngày 12/01/2023 đến ngày 12/02/2023)*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn

### I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

#### 1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong tháng, địa phương đang tập trung thực hiện các nhiệm vụ về đón Tết Quý Mão 2023, tổ chức các hoạt động mừng đảng, mừng xuân, sản xuất vụ xuân. Tập trung thực hiện an sinh xã hội trước tết Nguyên đán Quý Mão. Trong quá trình thực hiện có chương trình, kế hoạch cụ thể, công khai minh bạch do đó việc khiếu nại, tố cáo đã không xảy ra.

##### a) Về khiếu nại;

Trong tháng không phát sinh đơn khiếu nại, so với tháng trước là không tăng.

##### b) Về tố cáo:

Trong tháng không phát sinh đơn tố cáo, so với tháng trước là không tăng.

#### 2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

##### a) Nguyên nhân khách quan

Trong tháng tình hình khiếu nại, tố cáo tại xã không có phát sinh đơn, là do việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã quan tâm tuyên truyền dưới nhiều hình thức, hiệu quả, đến được với nhân dân, Cùng với công nghệ, thông tin phát triển đã giúp người dân nắm bắt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước nhanh hơn, nhận thức của người dân được nâng cao đã cùng phối hợp với chính quyền để thực hiện tốt các nhiệm vụ của địa phương.

##### b) Nguyên nhân chủ quan

Đảng ủy, chính quyền xã luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện sâu sát mọi nhiệm vụ: phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng – an ninh, đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng cho các lĩnh vực. Tuân thủ nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, mọi nhiệm vụ được bàn bạc công khai. Trong đó nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo được quan tâm hàng đầu, nhằm giải quyết kịp thời, ổn thỏa những nguyện vọng chính đáng của người dân, không để thất lạc, khiếu kiện ở bất kỳ lĩnh vực nào thuộc thẩm quyền.

## **II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO**

### **1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)**

#### a) Kết quả tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp 2, số người được tiếp 1; số vụ việc 1 (tiếp lần đầu 1, tiếp nhiều lần 1); số đoàn đông người được tiếp: 0 (số đoàn..., số người..., tiếp lần đầu..., tiếp nhiều lần...); tiếp công dân định kỳ, đột xuất của Thủ trưởng: 02 (trực tiếp 0 và ủy quyền...); của cơ quan, đơn vị tiếp công dân thường xuyên: 0

(02 cuộc tiếp công dân gồm: Chủ tịch tiếp 01 công dân/2 lần vì lý do công dân này kiến nghị về mức áp giá tiền giao đất ở Một công dân tiếp để rút lại đơn kiến nghị, phản ánh, 00 công dân nộp đơn cho cán bộ tiếp công dân thường xuyên của xã)

#### b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn 0, số vụ việc 0);
- + Khiếu nại 0 vụ việc;
- + Tố cáo 0 vụ việc;
- + Phản ánh, kiến nghị 00 vụ việc;
- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết;
- + Thuộc thẩm quyền (số 0 đơn, số 0 vụ việc);
- + Không thuộc thẩm quyền (số 0 đơn, số 0 vụ việc).

### **2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)**

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định,...)

#### a) Tổng số đơn 03: Kỳ trước chuyển sang 3, tiếp nhận trong kỳ: 00

- Số đơn đã xử lý : 00/ Tổng số đơn tiếp nhận 03;
- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: (3 đơn; 3 vụ việc)

#### b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:
- + Số đơn, số vụ việc khiếu nại 0;
- + Số đơn, số vụ việc tố cáo 0;
- + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh 3;
- Phân loại theo tình trạng giải quyết
- + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết 0;
- + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết 3;

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết,

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 03;

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 00.

### **3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)**

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết.: 00/03đơn, tỷ lệ: 0%

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 00

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra: 0

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: 0

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố: 0

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết; 00

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm,...: 0

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: 0

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm,...: 0

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (nếu có)

Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh số vụ việc/nội dung đã giải quyết; tổng hợp một số kết quả cụ thể (nếu có).: 00/0 vụ việc/ nội dung kiến nghị, phản ánh.

Kết quả: 0/0 đơn đã giải quyết.

### **4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)**

Tổng số người được bảo vệ (người tố cáo, thân nhân của người tố cáo); trong đó: Số người được áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm; số người được áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm. Không có tố cáo.

## **5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo**

*(Chỉ áp dụng đối với Báo cáo chuyên đề về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đối với báo cáo định kỳ thì nội dung này được thể hiện tổng hợp trong phần quản lý nhà nước tại Mẫu số 01: Đề cương về nội dung công tác thanh tra)*

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ: Ban hành Công văn số 10/UBND ngày 10/02/2023 về tập trung tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh năm 2023 cho các cá nhân, tổ chức liên quan.

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người).

c) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, kiểm tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố).

## **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Ưu điểm**

Đảng ủy, chính quyền xã luôn quan tâm công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện chỉ đạo của cấp trên, đã ban hành kế hoạch tiếp công dân năm 2023, thực hiện lịch tiếp công dân của lãnh đạo xã, bố trí tiếp công dân thường xuyên, nghiêm túc theo nội quy.

### **2. Tồn tại, hạn chế.**

Trong tháng, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã tổ chức đúng theo quy định, tuy nhiên việc giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh từ kỳ trước chuyển sang vẫn còn chưa dứt điểm.

### **3. Nguyên nhân**

Nguyên nhân khách quan, chủ quan của những ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm.

Nhiệm vụ Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là một nhiệm vụ thiết thực, được sự quan tâm của cả hệ thống chính trị từ trên xuống, nhằm ổn định tình hình từ cơ sở. Làm tốt công tác này sẽ giúp cho địa phương có điều kiện phát huy các nhiệm vụ khác, do đó lãnh đạo Đảng ủy, chính quyền xã rất quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ này.

Bên cạnh những ưu điểm, vẫn còn một số tồn tại như trên, là do trong quá trình giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh của công dân phát sinh những vấn đề về sức khỏe của người có đơn, đi làm ăn xa nên chưa phối hợp cùng xử lý dứt điểm nội dung đơn.

#### **IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Xã có địa bàn rộng, quản lý đất đai có yếu tố phức tạp, thường xảy ra tranh chấp đất đai, cần chính quyền xã tập trung giải quyết. Thời gian tiếp theo địa phương sẽ tổ chức thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng trong phát triển kinh tế, Văn hóa – Xã hội như là việc xây lò đốt rác, bảo vệ môi trường, điều này có thể có ý kiến trái chiều của một số người dân không đồng tình.

#### **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO**

1. Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kế hoạch tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thông báo rộng rãi lịch tiếp công dân theo quý đến cán bộ, đảng viên và nhân dân.

2. Tổ chức tiếp công dân thường xuyên, định kỳ theo quy định, kế hoạch đã đề ra. Chuyên đơn kịp thời, tập trung giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, không để tồn đọng kéo dài.

3. Dự báo nắm chắc tình hình các vấn đề dễ phát sinh đơn thư nhằm xử lý dứt điểm mọi thắc mắc của người dân không để đơn thư vượt cấp.

4. Tổ chức đối thoại trực tiếp qua Hội nghị để nắm bắt tâm tư, giải quyết các ý kiến kiến nghị của công dân.

4. Thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định lên cấp trên.

Trên đây là kết quả tiếp công dân, giải quyết KN, TC tháng 01 năm 2023, Ủy ban nhân dân xã Sơn Tây báo cáo Thanh tra huyện theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thanh tra huyện;
- Ban TCD huyện;
- Lưu: VT, TCD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Cao Văn Đức**